

Phụ lục I
Appendix I

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
CHANGE IN PERSONNEL

(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/QĐ-HDTV ngày 31/3/2026 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và công ty con ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

(Issued with the Decision No. 31/QĐ-HDTV dated 31/3/2026 by the Board of Members of Vietnam Exchange on the amendments and supplements to the Information Disclosure Regulation of the Vietnam Exchange and its subsidiaries, issued with Decision No. 21/QĐ-SGDVN dated December 21, 2021 by the CEO of the Vietnam Exchange)

CÔNG TY CỔ PHẦN LONG HẬU
LONG HAU CORPORATION

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 017/2026/CB-LHC-TCKT
No.: 017/2026/CB-LHC-TCKT

Tây Ninh, ngày 22 tháng 4 năm 2026

Tay Ninh, April 22, 2026

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
CHANGE IN PERSONNEL

*(Mẫu dùng cho các trường hợp bổ nhiệm và/hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm
Applied to cases of appointment and/or dismissal/resignation)*

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

To: Hochiminh Stock Exchange

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 001/NQ-LHC-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của Công ty Cổ phần Long Hậu, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Long Hậu như sau:
Based on Resolution No. 001/NQ-LHC-GMS dated April 22, 2026 of Long Hau Corporation, we hereby respectfully announce the change in personnel of Long Hau Corporation as follows:

Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment (*):

- Ông/Mr.: **Lê Tấn Cường.**

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/Former position in the organization: Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Phát triển Công nghiệp Tân Thuận/ Deputy General Director of Tan Thuan Industrial Development Company Limited

- Chức vụ được bổ nhiệm/Newly appointed position: Chủ tịch Hội đồng quản trị/ Chairman of the Board of Directors

- Thời hạn bổ nhiệm/Term: Theo thời hạn của Nhiệm kỳ 2026-2030/ For the term of 2026–2030

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: 22/4/2026.

- Ông/Mr.: **Trần Hồng Sơn**

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization*: Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Long Hậu/ *General Director of Long Hau Corporation*.

- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Thành viên Hội đồng quản trị/ *Member of the Board of Directors*.

- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: Theo thời hạn của Nhiệm kỳ 2026-2030/ *For the term of 2026–2030*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 22/4/2026.

- Ông/Mr.: **Nguyễn Ngọc Quang**

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization*: Phó Trưởng Ban Dự án Công ty Cổ phần Long Hậu/ *Deputy Head of the Project Management Board of Long Hau Corporation*

- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Thành viên Hội đồng quản trị/ *Member of the Board of Directors*.

- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: Theo thời hạn của Nhiệm kỳ 2026-2030/ *For the term of 2026–2030*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 22/4/2026.

- Ông/Mr.: **Nguyễn Minh Hiếu**

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization*: Phó trưởng Phòng Bồi thường

- Định cư Công ty TNHH MTV Phát triển Công Nghiệp Tân Thuận/ *Deputy Head of the Compensation and Resettlement Department of Tan Thuan Industrial Development Company Limited*.

- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Thành viên Độc lập Hội đồng quản trị/ *Independent Member of the Board of Directors*.

- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: Theo thời hạn của Nhiệm kỳ 2026-2030/ *For the term of 2026–2030*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 22/4/2026.

- Ông/Mr.: **Nguyễn Phước Lâm**

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization*: Phó trưởng Phòng Bồi thường Định cư, Phó trưởng Phòng Xúc tiến dự án Công ty TNHH MTV Phát triển Công Nghiệp Tân Thuận/ *Deputy Head of the Compensation and Resettlement Department and Deputy Head of the Project Promotion Department of Tan Thuan Industrial Development Company Limited*

- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Trưởng Ban kiểm soát/ *Head of the Supervisory Board*

- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: Theo thời hạn của Nhiệm kỳ 2026-2030/ *For the term of 2026–2030*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 22/4/2026.



- Ông/Mr.: **Tô Minh Chánh.**

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization*: Chuyên viên Phòng Tài chính Kế hoạch Công ty TNHH MTV Phát triển Công nghiệp Tân Thuận/ *Finance and Planning Officer of Tan Thuan Industrial Development Company Limited*

- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Thành viên Ban kiểm soát/ *Member of the Supervisory Board*

- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: Theo thời hạn của Nhiệm kỳ 2026-2030/ *For the term of 2026–2030*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 22/4/2026.

- Ông/Mr.: **Nguyễn Công Trứ.**

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization*: Trưởng bộ phận Quản lý Dự án/ *Head of the Project Management Department.*

- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Thành viên Ban kiểm soát/ *Member of the Supervisory Board*

- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: Theo thời hạn của Nhiệm kỳ 2026-2030/ *For the term of 2026–2030*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 22/4/2026.

Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm/*In case of dismissal/resignation*:

- Ông/Mr.: **Nguyễn Vũ Mạnh Tuấn.**

- Chức vụ trước khi miễn nhiệm / *Former position in the organization*: Thành viên Hội đồng quản trị/ *Member of the Board of Directors.*

- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed/Resigned position*: Thành viên Hội đồng quản trị/ *Member of the Board of Directors.*

- Sau khi miễn nhiệm, Ông Nguyễn Vũ Mạnh Tuấn không còn là người nội bộ của công ty/ *After the dismissal/resignation, Mr. Nguyen Vu Manh Tuan is no longer an internal person of the company.*

- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any)*: Hết thời gian nhiệm kỳ, không tham gia nhiệm kỳ mới/ *End of term; not participating in the new term*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 22/4/2026

- Ông/Mr.: **Lương Quốc Đạt**

- Chức vụ trước khi miễn nhiệm / *Former position in the organization*: Thành viên Độc lập Hội đồng quản trị/ *Independent Member of the Board of Directors.*

- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed/Resigned position*: Thành viên Độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2030/ *Independent Member of the Board of Directors for the 2026–2030 term.*



- Sau khi miễn nhiệm, Ông Lương Quốc Đạt không còn là người nội bộ của công ty/ *After the dismissal/resignation, Mr. Luong Quoc Dat is no longer an internal person of the company.*
- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any):* Hết thời gian nhiệm kỳ, không tham gia nhiệm kỳ mới/ *End of term; not participating in the new term*
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 22/4/2026

- Ông/Mr.: **Nguyễn Ngọc Quang.**

- Chức vụ trước khi miễn nhiệm / *Former position in the organization:* Trưởng Ban kiểm soát/
Head of the Supervisory Board
- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed/Resigned position:* Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ
2026 - 2030/ *Head of the Supervisory Board for the 2026–2030 term.*
- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any):* Hết thời gian nhiệm kỳ, không tham gia nhiệm kỳ
mới/ *End of term; not participating in the new term.*
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 22/4/2026

- Ông/Mr.: **Phạm Hoàng Anh.**

- Chức vụ trước khi miễn nhiệm / *Former position in the organization:* Thành viên Ban kiểm soát/
Member of the Supervisory Board.
- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed/Resigned position:* Thành viên Ban kiểm soát nhiệm
kỳ 2026 - 2030/ *Member of the Supervisory Board for the 2026–2030 term.*
- Sau khi miễn nhiệm, Ông Phạm Hoàng Anh không còn là người nội bộ của công ty/*After the
dismissal/resignation, Mr. Pham Hoang Anh is no longer an internal person of the company.*
- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any):* Hết thời gian nhiệm kỳ, không tham gia nhiệm kỳ
mới/ *End of term; not participating in the new term*
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 22/4/2026

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 22/04/2026 tại đường
đ dẫn <http://www.longhau.com.vn/>.

*This information was published on the company's website on April 22, 2026 at the link
<http://www.longhau.com.vn/>.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ
ngày 22/4/2026;
*Resolution of the General Meeting of
Shareholders No. 01/NQ-GMS dated April
22, 2026.*
- Bản cung cấp thông tin theo mẫu Phụ lục
III ban hành kèm theo Thông tư số
96/2020/TT-BTC
*Information Disclosure Form as Appendix
III issued with Circular No. 96/2020/TT-BTC*

Tây Ninh, ngày 22 tháng 04 năm 2026

Tay Ninh, April 22, 2026

**Người được Ủy quyền Công bố thông tin
Party authorized to disclose information**

**Kế toán trưởng
Chief Accountant**



Nguyễn Tấn Phong

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN LONG HẬU

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ Phần Long Hậu sửa đổi lần thứ 15 được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 25/4/2024;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Long Hậu ngày 22/04/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1:

Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc theo Tờ trình số 008/2026/TTr-LHC-HĐQT với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH 2025	TH 2025	Đạt (%)
1	Tổng doanh thu	657.207	760.363	116%
2	Chi phí hoạt động	86.691	61.999	72%
3	Lợi nhuận sau thuế	145.070	292.457	202%
4	Tổng đầu tư	1.297.632	349.901	27%

Điều 2:

Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026 theo Tờ trình số 008/2026/TTr-LHC-HĐQT với tỷ lệ **96,4%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2026
1	Tổng doanh thu	728.216
2	Chi phí hoạt động	92.514
3	Lợi nhuận sau thuế	165.727
4	Tổng đầu tư	1.496.010

Điều 3:

Thông qua Kế hoạch sử dụng Quỹ đầu tư phát triển năm 2026 theo Tờ trình số 008/2026/TTr-LHC-HĐQT với tỷ lệ **96,4%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2026	Nội dung
Quỹ đầu tư phát triển	20.000	Thực hiện vào các hoạt động nghiên cứu đầu tư, phát triển dự án/sản phẩm mới của Công ty như: thực hiện lập quy hoạch/tài trợ quy hoạch/trích lập bản đồ địa chính, đo đạc; thuê đơn vị tư vấn hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu, đầu tư dự án/sản phẩm mới; tư vấn thiết kế,... và các công việc liên quan khác nhằm phục vụ cho hoạt động nghiên cứu, phát triển dự án/sản phẩm mới.

Điều 4:

Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị theo Tờ trình số 008/2026/TTr-LHC-HĐQT với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Điều 5:

Thông qua Báo cáo của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo Tờ trình số 008/2026/TTr-LHC-HĐQT với tỷ lệ **99,99%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Điều 6:

Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát theo Tờ trình số 008/2026/TTr-LHC-HĐQT với tỷ lệ **99,99%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Điều 7:

Thông qua chi trả thù lao thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), Thư ký HĐQT năm 2025 và Kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2026 theo Tờ trình số 001/2026/TTr-LHC-HĐQT với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

*Đơn vị tính: Đồng
(mức chi chưa bao gồm thuế TNCN)*

Stt	Chức vụ	SL	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025
1	Chủ tịch HĐQT	1	180.000.000	180.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	480.000.000	360.000.000
3	Trưởng BKS	1	144.000.000	144.000.000
4	Thành viên BKS	2	216.000.000	216.000.000
5	Thư ký HĐQT	1	72.000.000	72.000.000

Đơn vị tính: Đồng
(mức chi chưa bao gồm thuế TNCN)

Stt	Chức vụ	SL	Kế hoạch năm 2026
1	Chủ tịch HĐQT	1	240.000.000
2	Thành viên HĐQT	2	360.000.000
3	Thành viên độc lập HĐQT	1	156.000.000
4	Trưởng BKS	1	144.000.000
5	Thành viên BKS	2	240.000.000
6	Thư ký HĐQT	1	96.000.000

Điều 8:

Thông qua chi phí hoạt động Hội đồng quản trị, chi phí hỗ trợ pháp lý năm 2025 và Kế hoạch chi phí hoạt động Hội đồng quản trị, chi phí hỗ trợ pháp lý năm 2026 theo Tờ trình số 001/2026/TTr-LHC-HĐQT với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Nội dung	Năm 2025		Năm 2026
		Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
1	Chi phí hoạt động của HĐQT	200.000.000	0	200.000.000
2	Chi phí hỗ trợ pháp lý	150.000.000	0	150.000.000

Ghi chú: Chi phí trên chưa tính thuế GTGT và thuế khác theo quy định pháp luật.

Điều 9:

Thông qua Kế hoạch chi phí mua bảo hiểm trách nhiệm Nhà quản lý và Điều hành năm 2026 theo Tờ trình số 002/2026/TTr-LHC-HĐQT với tỷ lệ **99,99%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Giao Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Long Hậu quyết định việc lựa chọn đơn vị bảo hiểm và thực hiện các thủ tục liên quan đến việc mua bảo hiểm trách nhiệm Nhà quản lý và Điều hành năm 2026 theo kế hoạch nêu tại Tờ trình.

Điều 10:

Thông qua chủ trương dừng đầu tư dự án Khu công nghiệp An Định tại tỉnh Vĩnh Long quy mô (200ha) theo Tờ trình số 003/2026/TTr-LHC-HĐQT với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Giao Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện các thủ tục liên quan đến việc dừng nghiên cứu, đầu tư dự án Khu công nghiệp An Định; thực hiện việc ghi nhận, quyết toán các chi phí đã phát sinh theo các Hợp đồng đã ký kết và hạch toán vào chi phí hoạt động trong kỳ của Công ty theo quy định.

Điều 11:

Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ; sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Tờ trình số 005/2026/TTr-LHC-HĐQT với tỷ lệ **96,4%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty hoàn thiện và ký ban hành: (i) Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung; (ii) Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung; và (iii) Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung theo các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, bảo đảm phù hợp quy định pháp luật.

Điều 12:

Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam theo Tờ trình số 006/2026/TTr-LHC-HĐQT với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Điều 13:

Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 theo Tờ trình số 007/2026/TTr-LHC-HĐQT với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.1 Phương án phân phối lợi nhuận:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Nội dung	Lợi nhuận trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán		
		Tỷ lệ		Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2025			292.457.204.850
2	Chia cổ tức (bằng tiền)	21%	* VDL	105.025.221.000
3	Trích lập các quỹ			26.273.768.000
a	Quỹ khen thưởng			14.330.437.000
b	Quỹ phúc lợi người lao động			7.165.998.600
c	Quỹ phúc lợi, cộng đồng			4.777.332.400
4	Khen thưởng			10.748.217.800
a	Hội đồng quản trị			4.777.332.400
b	Ban Kiểm Soát			1.193.553.000
c	Ban Tổng Giám Đốc			4.777.332.400
5	LNST năm 2025 còn lại (5 = 1-2-3-4)			150.409.998.050
6	Trích quỹ đầu tư phát triển			150.409.998.050

- 13.2 Giao Hội đồng quản trị quyết định thời điểm và tổ chức thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2025 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định pháp luật.
- 13.3 Giao Tổng Giám đốc tổ chức triển khai thực hiện việc trích lập và sử dụng các quỹ, bao gồm: quỹ khen thưởng; quỹ phúc lợi người lao động; quỹ phúc lợi, cộng đồng; quỹ đầu tư phát triển phù hợp theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ, các quy định pháp luật, quy chế và nội quy của Công ty Cổ phần Long Hậu.

Điều 14:

Thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 theo Tờ trình số 001/2026/TTr-LHC-BKS với tỷ lệ **99,99%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

14.1 Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập có uy tín sau đây để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty:

- Công ty TNHH KPMG
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Moore AISC
- Công ty TNHH Grant Thornton Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC
- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn PFK-TTG
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam

14.2 Giao Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Long Hậu quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán theo danh sách đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, triển khai thực hiện và báo cáo đầy đủ kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 15:

Thông qua đề án Chiến lược 05 năm giai đoạn (2026-2030) theo Tờ trình số 009/2026/TTr-LHC-HĐQT với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH2026	KH2027	KH2028	KH2029	KH2030
1	Tổng doanh thu	728.216	1.021.130	1.393.146	1.660.283	1.871.683
2	Lợi nhuận trước thuế	241.964	260.065	301.862	325.820	355.982
3	Lợi nhuận sau thuế	165.727	167.657	188.327	213.091	263.433
4	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	19%	19%	19%	19%	19%

(Đính kèm đề án chiến lược 05 năm giai đoạn 2026 – 2030)

Trên cơ sở bám sát tình hình thực tế sản xuất kinh doanh và tiến độ triển khai các dự án đầu tư, giao Hội đồng quản trị chủ động, linh hoạt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư hằng năm, trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt theo quy định.

Điều 16:

Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát kết thúc nhiệm vụ 2021-2025 theo Tờ trình số 012/2026/TTr-LHC-HĐQT với tỷ lệ **96,4%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Điều 17:

Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2030 theo Tờ trình số 013/2026/TTr-LHC-HĐQT như sau:

17.1 Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2030:

STT	Họ và tên	Tỷ lệ
1	Lê Tấn Cường	97,45%
2	Trần Hồng Sơn	96,37%
3	Nguyễn Ngọc Quang	96,37%
4	Nguyễn Minh Hiếu	95,30%

(*) Thành viên độc lập Hội đồng quản trị: Ông Nguyễn Minh Hiếu

17.2 Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2030:

STT	Họ và tên	Tỷ lệ
1	Nguyễn Phước Lâm	96,38%
2	Tô Minh Chánh	96,37%
3	Nguyễn Công Trứ	96,37%

Điều 18:

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Long Hậu thông qua với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành. Tất cả các Cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban chức năng của Công ty Cổ phần Long Hậu chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 19:

Nghị quyết này được lập thành 05 (năm) bản bằng tiếng Việt, có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



LÊ TAN CƯỜNG



1	Total Revenue	728,216
2	Operating Expenses	92,514
3	Profit After Tax	165,727
4	Total Investment	1,496,010

Article 3:

Approve the 2026 Development Investment Fund utilization plan as per Proposal no. 008/2026/TTr-LHC-HĐQT with a rate of **96,4%** of the total voting shares of all attending shareholders voting in favor.

Unit: Million VND

Indicator	2026 Plan	Content
Development Investment Fund	20,000	Used for the Company's research, investment, and new project/product development activities, such as: planning/sponsoring planning/appropriation for cadastral mapping and surveying; hiring consultants to support research and investment in new projects/products; design consulting, etc., and other related tasks to serve research and development of new projects/products.

Article 4:

Approve the Report of the Board of Directors as per Proposal no. 008/2026/TTr-LHC-HĐQT with a rate of **100%** of the total voting shares of all attending shareholders voting in favor.

Article 5:

Approve the Report of the Independent Member of the Board of Directors as per Proposal no. 008/2026/TTr-LHC-HĐQT with a rate of **99,99%** of the total voting shares of all attending shareholders voting in favor.

Article 6:

Approve the Report of the Board of Supervisors as per Proposal no. 008/2026/TTr-LHC-HĐQT with a rate of **99,99%** of the total voting shares of all attending shareholders voting in favor.

Article 7:

Approve the remuneration payment for members of the Board of Directors (BOD), Board of Supervisors (SB), and Secretary of the BOD for 2025, and the remuneration plan for members

of the BOD, SB, and Secretary of the BOD for 2026 as per Proposal no. 001/2026/TTr-LHC-HĐQT with a rate of **100%** of the total voting shares of all attending shareholders voting in favor.

Unit: VND

(payment amount excludes personal income tax)

No.	Position	Number of members	Plan 2025	Actual 2025
1	Chairman of the Board of Directors	1	180,000,000	180,000,000
2	Member of the Board of Directors	4	480,000,000	360,000,000
3	Head of Supervisory Board	1	144,000,000	144,000,000
4	Member of Supervisory Board	2	216,000,000	216,000,000
5	Secretary of the Board of Directors	1	72,000,000	72,000,000

Unit: VND

(payment amount excludes personal income tax)

No.	Position	Number of members	2026 Plan
1	Chairman of the Board of Directors	1	240,000,000
2	Member of the Board of Directors	2	360,000,000
3	Independent Member of the Board of Directors	1	156,000,000
4	Head of Supervisory Board	1	144,000,000
5	Member of Supervisory Board	2	240,000,000
6	Secretary of the Board of Directors	1	96,000,000

Article 8:

Approve the operating expenses of the Board of Directors and legal support expenses for 2025, and the operating expense plan for the Board of Directors and legal support expenses for 2026 as per Proposal no. 001/2026/TTr-LHC-HĐQT with a rate of **100%** of the total voting shares of all attending shareholders voting in favor.

Unit: VND

No.	Content	2025		2026
		Plan	Actual	Plan
1	Operating Expenses of the Board of Directors	200,000,000	0	200,000,000
2	Legal Support Expenses	150,000,000	0	150,000,000

Note: The above costs exclude VAT and other taxes as per applicable laws.

Article 9:

Approve the expense plan for purchasing Directors' and Officers' (D&O) liability insurance for 2026 as per Proposal no. 002/2026/TTr-LHC-HĐQT with a rate of **99,99%** of the total voting shares of all attending shareholders voting in favor.

Authorize the Board of Directors of Long Hau Corporation to select the insurance provider and carry out procedures related to the purchase of Directors' and Officers' (D&O) liability insurance for 2026 in accordance with the plan stated in the Proposal.

Article 10:

Approve the policy to cease investment in the An Dinh Industrial Park project in Vinh Long province (200ha scale) as per Proposal no. 003/2026/TTr-LHC-HĐQT with a rate of **100%** of the total voting shares of all attending shareholders voting in favor.

Authorize the General Director to organize the implementation of procedures related to ceasing research and investment in the An Dinh Industrial Park project; perform the recording and settlement of costs incurred under signed contracts and account them into the Company's operating expenses for the period in accordance with regulations.

Article 11:

Approve the 16th amendment and supplement to the Charter of Long Hau Corporation; the 1st amendment and supplement to the Operating Regulations of the Board of Directors; and the 1st amendment and supplement to the Internal Regulations on Corporate Governance as per Proposal no. 005/2026/TTr-LHC-HĐQT with a rate of **96,4%** of the total voting shares of all attending shareholders voting in favor.

Authorize the Chairman of the Board of Directors and the General Director – the Company's legal representative – to finalize and sign for issuance: (i) the 16th amended and supplemented Charter of the Company; (ii) the 1st amended and supplemented Operating Regulations of the Board of Directors; and (iii) the 1st amended and supplemented Internal Regulations on Corporate Governance in accordance with the contents approved by the General Meeting of Shareholders, ensuring compliance with applicable laws.

Article 12:

Approve the 2025 audited financial statements by AFC Vietnam Auditing Co., Ltd. as per Proposal no. 006/2026/TTr-LHC-HĐQT with a rate of **100%** of the total voting shares of all attending shareholders voting in favor.

Article 13:

Approve the 2025 profit distribution plan as per Proposal no. 007/2026/TTr-LHC-HĐQT with a rate of **100%** of the total voting shares of all attending shareholders voting in favor.

13.1 Profit distribution plan:

Unit: VND

No.	Content	Profit per audited financial statements	
		Rate	Amount
1	2025 Profit After Tax (PAT)		292,457,204,850
2	Dividend payment (in cash)	21%	* Charter Capital 105,025,221,000
3	Appropriation of funds		26,273,768,000
a	Reward Fund		14,330,437,000
b	Employee Welfare Fund		7,165,998,600
c	Welfare and Community Fund		4,777,332,400
4	Rewards		10,748,217,800
a	Board of Directors		4,777,332,400
b	Board of Supervisors		1,193,553,000
c	Board of Management		4,777,332,400
5	Remaining 2025 PAT (5 = 1-2-3-4)		150,409,998,050
6	Appropriation to Development Investment Fund		150,409,998,050

13.2 Authorize the Board of Directors to decide the timing and organize the payment of 2025 dividends in accordance with the Resolution of the General Meeting of Shareholders and applicable laws.

13.3 Authorize the General Director to organize the implementation of the appropriation and use of funds, including: reward fund; employee welfare fund; community welfare fund; and development investment fund, in accordance with the Resolution of the General Meeting of Shareholders, the Charter, applicable laws, and the regulations and internal rules of Long Hau Corporation.

Article 14:

Approve the list of auditing firms for the 2026 financial statements as per Proposal no. 001/2026/TTr-LHC-BKS with a rate of **99,99%** of the total voting shares of all attending shareholders voting in favor.

14.1 Approve the following list of reputable independent auditing firms to be selected for the audit and review of the Company's 2026 financial statements:

- KPMG Limited Company
- AASC Auditing Firm Co., Ltd.
- A&C Auditing and Consulting Co., Ltd.

- Moore AISC Auditing and Informatics Services Co., Ltd.
- Grant Thornton (Vietnam) Limited
- AAC Auditing and Accounting Co., Ltd.
- Southern Auditing and Accounting Financial Consulting Services Co., Ltd.
- PFK-TTG Auditing & Consulting Co., Ltd.
- AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.
- RSM Vietnam Auditing & Consulting Co., Ltd.

14.2 Authorize the Board of Directors of Long Hau Corporation to decide on the selection of an auditing firm from the list approved by the General Meeting of Shareholders, implement the audit, and fully report the results of the 2026 financial statement audit in accordance with applicable laws and the Company's Charter.

Article 15:

Approve the 5-year Strategic Plan for the 2026-2030 period as per Proposal no. 009/2026/TTr-LHC-HĐQT with a rate of **100%** of the total voting shares of all attending shareholders voting in favor.

Unit: Million VND

No.	Indicator	2026 Plan	2027 Plan	2028 Plan	2029 Plan	2030 Plan
1	Total Revenue	728,216	1,021,130	1,393,146	1,660,283	1,871,683
2	Profit Before Tax	241,964	260,065	301,862	325,820	355,982
3	Profit After Tax	165,727	167,657	188,327	213,091	263,433
4	Dividend payout ratio (%)	19%	19%	19%	19%	19%

(Attached to the 5-year strategic plan for the 2026-2030 period)

Based on closely monitoring the actual production and business situation and the progress of investment projects, authorize the Board of Directors to proactively and flexibly adjust the annual production, business, and investment plans, and submit them to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval in accordance with regulations.

Article 16:

Approve the dismissal of members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board whose term 2021-2025 has ended as per Proposal no. 012/2026/TTr-LHC-HĐQT with a rate of **96,4%** of the total voting shares of all attending shareholders voting in favor.

Article 17:

Approve the results of the election of members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board for the 2026-2030 term as per Proposal no. 013/2026/TTr-LHC-HĐQT as follows:

17.1 Members of the Board of Directors for the 2026-2030 term:

No.	Full name	Rate
1	Le Tan Cuong	97,45%
2	Tran Hong Son	96,37%
3	Nguyen Ngoc Quang	96,37%
4	Nguyen Minh Hieu	95,30%

* Independent Member of the Board of Directors: Nguyen Minh Hieu

17.2 Members of the Supervisory Board for the 2026-2030 term:

No.	Full name	Rate
1	Nguyen Phuoc Lam	96,38%
2	To Minh Chanh	96,37%
3	Nguyen Cong Tru	96,37%

Article 18:

This Resolution was approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Long Hau Corporation with a rate of **100%** of the total voting shares of all attending shareholders voting in favor. All shareholders, members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the General Director, and functional departments of Long Hau Corporation are responsible for implementing this Resolution.

Article 19:

This Resolution is made in 05 (five) copies in Vietnamese, having equal validity and taking effect from the date of signing.

**ON BEHALF OF THE GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRMAN
BOARD OF DIRECTORS**

(Signed and sealed)

LE TAN CUONG

Phụ lục III
Appendix III
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CIRRICULLUM VITAE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Pronndgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

TP.HCM, ngày 22 tháng 04 năm 2026
..., day ..., month ..., year ...

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: LÊ TẤN CUÔNG

2/ Giới tính/Sex: Nam/Male

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 09/05/1967

4/ Nơi sinh/Place of birth: xã Bình Mỹ, TP.HCM/ Binh My Commune, Ho Chi Minh City

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):

Ngày cấp/Date of issue: Nơi cấp/Place of issue: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội/ Department of Administrative Police for Social Order

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện thoại/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Long Hậu/ Long Hau Corporation.

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Chủ tịch Hội đồng quản trị/ Chairman of the Board of Directors

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Phát triển công nghiệp Tân Thuận/ Deputy General Director of Tan

Thuan Industrial Development One Member Limited Liability Company.

14/ Số CP nắm giữ: chiếm vốn điều lệ, trong đó/ *Number of owning shares*
....., *accounting for% of charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): Công ty TNHH MTV Phát triển công nghiệp Tân Thuận/ Tan Thuan Industrial Development Company Limited (IPC)*

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual: không/None*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any): không/None*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có quan hệ công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes) changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	LHG	Lê Tấn Cường			Chủ tịch Hội đồng quản trị Chairman of the BOD	CCCD/ Citizen Identification Card							28/12/2021		Bổ nhiệm Appointment	
1.01		Lê Văn Trụ			Ba ruột/ Father											Đã mất/ Deceased
1.02		Dương Thị Hằng			Mẹ ruột/ Mother											Đã mất/ Deceased
1.03		Phạm Văn Quận			Cha vợ/ Father-in-law											Lớn tuổi/ Advanced age

Stt No	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối Số cổ phiếu sở hữu cuối Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khí phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Chi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghú chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)		
1.04		Dương Thị Bé			Mẹ vợ/ Mother-in-law												Lớn tuổi/ Advanced age	
1.05		Phạm Ngọc Liên			Vợ/Wife	CCCD/ Citizen Identification Card												
1.06		Lê Ngọc Hiếu			Con trai/ Son	CCCD/ Citizen Identification Card												

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / shares owned office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Chi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)	
1.07		Lê Tân Hiền			Con trai/ Son	CCCD/ Citizen Identification Card											
1.08		Phạm Ngọc Hương			Em vợ/ Sister-in-law												Không cung cấp thông tin/ Information not provided
1.09		Phạm Ngọc Thu			Em vợ/ Sister-in-law												Không cung cấp thông tin/ Information not provided
1.10		Phạm Ngọc Hà			Em vợ/ Sister-in-law												Không cung cấp thông tin/ Information not provided

Stt No	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối Số cổ phiếu Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)	
1.11		Phạm Ngọc Phường			Em vợ/ Sister-in-law												Không cung cấp thông tin/ Information not provided
1.12		Công ty TNHH MTV Phát Triển Tân Thuận/ Tân Thuận Industrial Development Company Limited (IPC)			Phó tổng giám đốc/ Đại diện một phần vốn góp./ Deputy General Director/ Representative of a part of the contributed capital.	GPKD/ Business license	0301052146	21/9/2010	Sở KHĐT TP Hồ Chí Minh/ Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh city	Số 1489 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân Hung, TP. Hồ Chí Minh No. 1489 Nguyễn Văn Linh, Tân Phong Ward, Ho Chi Minh City	24.338.478	48,67%					

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any): Không/None*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không/None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)*



Lê Tân Cường

Phụ lục III
Appendix III
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CIRRICULLUM VITAE

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020
of the Minister of Finance)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Tây Ninh, ngày 22 tháng 04 năm 2026
Tây Ninh, day ... month ... year 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên/*Full name*: Trần Hồng Sơn

2/ Giới tính/*Sex*: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth*: 10/09/1976

4/ Nơi sinh/*Place of birth*: Phú Yên

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu)/*ID card No. (or Passport No.)*:
issue Ngày cấp/*Date of*
Nơi cấp/*Place of issue* Cục Cảnh sát Quản Lý Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội/
Department of Administrative Police for Social Order

6/ Quốc tịch/*Nationality*: Việt Nam

7/ Dân tộc/*Ethnic*: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/*Permanent residence*:

9/ Số điện thoại/*Telephone number*:



10/ Địa chỉ email/*Email*:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/*Organisation's name subject to information disclosure rules*: Công ty Cổ phần Long Hậu/ *Long Hau Corporation*

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/*Current position in an organization subject to information disclosure*: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám Đốc/
Member of BOD Cum General Director

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies*: Không/None

14/ Số CP nắm giữ: cổ phần, chiếm vốn điều lệ, trong đó/ *Number of owning shares* , *accounting for* % *of charter capital, of which*:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu./*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation)*: Đại diện Công ty TNHH MTV Phát Triển Công Nghiệp Tân Thuận cổ phần, chiếm vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu/*Owning by individual*: cổ phần, chiếm vốn điều lệ.

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any)*: không/None

16/ Danh sách người có liên quan của người khai*/*List of affiliated persons of declarant*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019
Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019



Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passpor t/ Giấy ĐKKD) Type of documents(ID/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Chi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	LHG	Trần Hồng Sơn		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Member of BOD Cum General Director		CCCD/ Citizen Identification Card							02/03/2012		Bổ nhiệm Appointment	

hanron

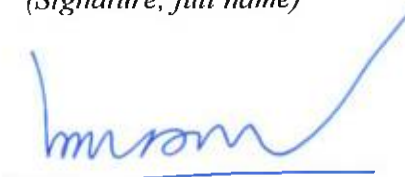
1.05	LHG	Trần Thị Hồng Nhật			Em gái/ Younger sister	CMND/ Identity Card												Chưa nhận thông tin cập nhật /No updates received
1.06	LHG	Nguyễn Tự Lập			Em rể/ Brother-in- law	CCCD/ Citizen Identification Card												Chưa nhận thông tin cập nhật /No updates received
1.07	LHG	Trần Văn Phích			Anh rể/ Brother-in- law	CMND/ Identity Card												
1.08	LHG	Lê Chí Thường			Ba vợ/ Father-in- law	CMND/ Identity Card												Đã mất/ Deceased

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any): không/none*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Interest in conflict with public company, public fund (if any): không/none*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI/
DECLARANT**
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Tran Hong Son', is written over a horizontal blue line.

Trần Hồng Sơn

Phụ lục III
Appendix III
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CIRRICULLUM VITAE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Tây Ninh, ngày 22 tháng 04 năm 2026
Tay Ninh, 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: *Nguyễn Ngọc Quang*

2/ Giới tính/Sex: *Nam/ Male*

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: *06/11/1984*

4/ Nơi sinh/Place of birth: *TP. Hồ Chí Minh*

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):

Ngày cấp/Date of issue:
of Public Security

Nơi cấp/Place of issue: *Bộ Công An/ Ministry*

6/ Quốc tịch/Nationality: *Việt Nam*

7/ Dân tộc/Ethnic: *Tày*

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện thoại/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: *Công ty Cổ phần Long Hậu/ Long Hau Corporation.*

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: *Thành viên Hội đồng Quản trị/ Member of the Board of Directors*

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies:*
Không/None

14/ Số CP nắm giữ: chiếm vốn điều lệ, trong đó/*Number of owning shares* , *accounting for* % of *charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):* Công ty TNHH MTV phát triển công nghiệp Tân Thuận/*Tan Thuan Industrial Development Company Limited (IPC)*

+ Cá nhân sở hữu/*Owning by Individual: không/None*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any): không/None*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Quam

Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi cl (về vi không số Ghi NSH các g chủ khác Note (i.e. n in poss of a N. No. a othe notes
2						8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
LHG	Nguyễn Ngọc Quang				CCCD/ Citizen Identification Card							22/04/2026		Bổ nhiệm/ Appointment	
	Nguyễn Chiến Thắng			Cha ruột/ Father	CCCD/ Citizen Identification										

Quang

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any): không/None*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any): không/None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)*



Nguyễn Ngọc Quang

14/ Số CP nắm giữ: chiếm % vốn điều lệ, trong đó/
*Number of owning shares , accounting for% of
charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf
of (the State/strategic investor/other organisation): Không có*

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual: Không có*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSF (*) (CM/ID/ Passport/ Giấy XK(KTD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm kết thúc còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliate person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Giải chú (về việc không có số Giấy NSH và các từ chữ khác) Notes (i.e. not in possession of a NSF No. and other notes)	
1						CCCD/ Citizen Identification Card	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
1		Nguyễn Mình Hiếu		Thành viên độc lập HĐQT Independent Member of the Board of Directors	Vợ/Wife	CCCD/ Citizen Identification Card							22/4/2026		Bổ nhiệm Appointed		
1.01		Lê Thị Diễm Phương				CCCD/ Citizen Identification Card											
1.02		Nguyễn Văn Sương			Cha ruột/ Father	CCCD/ Citizen Identification Card											

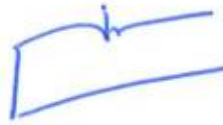
17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any): Không có*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)*



Nguyễn Minh Hiếu

**Phụ lục III
Appendix III**

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULLUM VITAE**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

....., ngày 22 tháng 4 năm 2026
..... day month 4 year 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: NGUYỄN PHƯỚC LÂM

2/ Giới tính/Sex: Nam/Male

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 29/09/1981

4/ Nơi sinh/Place of birth: Tỉnh Tây Ninh

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):

Ngày cấp/Date of issue

Nơi cấp/Place of issue:

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Long Hậu/ Long Hau Corporation.

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Trưởng Ban Kiểm soát/ Head of the Supervisory Board

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: Phó trưởng phòng Xúc tiến dự án/ Deputy Head of Project Promotion Department

14/ Số CP nắm giữ: chiếm % vốn điều lệ, trong đó/
*Number of owning shares , accounting for%
of charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on
behalf of (the State/strategic investor/other organisation):*

+ Cá nhân sở hữu/*Owning by Individual: Không/None*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any): Không/None*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Chi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
1	LHG	Nguyễn Phước Lâm		Trưởng Ban Kiểm soát									22/04/2026			Bổ nhiệm	

Sam

1.06	Nguyễn Minh Khang Con ruột/Son	Em ruột/ younger sister

Dưới
15 tuổi
Under
15
years
old

Nguyễn Minh
Khang

Nguyễn Thị
Phuong
Khang

1.06

1.07

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any): Không/None*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)*



Nguyễn Phước Lâm

**Phụ lục III
Appendix III**

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULLUM VITAE**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Pronndgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

*TP. HCM, ngày 22 tháng 04 Năm 2026.
HCM City, day month Year 2026.*

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: **TÔ MINH CHÁNH**

2/ Giới tính/Sex: Nam/ Male

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 04/6/1981

4/ Nơi sinh/Place of birth:

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):

Ngày cấp/Date of issue . Nơi cấp/Place of issue. / Public security of

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Long Hậu/ Long Hau Corporation.

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Thành viên Ban kiểm soát/ Member of the Supervisory Board

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:

14/ Số CP nắm giữ: chiếm % vốn điều lệ, trong đó/
*Number of owning shares , accounting for% of
charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf
of (the State/strategic investor/other organisation): Không/None*

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual: Không/None*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.



Stt No.	MÃ CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Chi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)	
1							8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
1	LHG	TÔ MINH CHÁNH			Thành viên Ban kiểm soát/ Member of the Supervisory Board	CCCD/ Citizen Identification Card							20/4/2023		Bổ nhiệm Appointment		
1.01		TRƯƠNG THỊ LỆ HIỀN			Vợ/Wife	CCCD/ Citizen Identification Card											

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)*



Tô Minh Chánh

**Phụ lục III
Appendix III**

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CIRRICULLUM VITAE**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Pronndgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

....., ngày 12 tháng 11 năm 2026
....., day month year 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: Nguyễn Công Trứ

2/ Giới tính/Sex: Nam/ Male

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 12/11/1981

4/ Nơi sinh/Place of birth: xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh/ Can Giuoc Commune, Tay Ninh Province

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):

Ngày cấp/Date of issue

Nơi cấp/Place of issue Cục Trưởng cục cảnh sát quản lý

hành chính về trật tự xã hội/ Department of Administrative Police for Social Order

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Long Hậu/ Long Hau Corporation.



12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure*: Thành viên Ban kiểm soát/ *Member of the Supervisory Board*

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/ *Positions in other companies*: Không

14/ Số CP nắm giữ: chiếm vốn điều lệ, trong đó/ *Number of owning shares , accounting for% of charter capital, of which*:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/ *Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation)*:

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual*:

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/ *Other owning commitments (if any)*: không/ *none*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* / *List of affiliated persons of declarant*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.



Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Numb er of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of share/ owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (thì phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	LHG	Nguyễn Công Trứ		Trưởng bộ phận quản lý dự án/ Head of Project Management	Thành viên Ban kiểm soát/ Member of the Supervisory Board	CCCD/ Citizen Identification Card							22/04/2026		Bổ nhiệm Appointment	

mak

1.03	Nguyễn Văn Đạt	Ba vợ/ Father-in-law	CCCD/ Citizen Identification Card		Đã mất/ Deceased
1.04	Trương Thị Tâm	Mẹ Vợ/ Mother-in-law			

7/12/2023

1.06	Nguyễn Ngọc Nhu Quỳnh			Con gái/ Daughter	CCCD/ Citizen Identification Card							1.07	Nguyễn Ngọc Minh Anh			Con gái/ Daughter							Dưới 15 tuổi Under 15 years old
------	--------------------------------	--	--	----------------------	--	--	--	--	--	--	--	------	-------------------------------	--	--	----------------------	--	--	--	--	--	--	--

Handwritten signature

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any): không/none*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any): không/none*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)*



Nguyễn Công Trứ